TỜ THÔNG TIN
& LIÊN LẠC

Cursillo

ngành Việt Nam tại châu Âu

SỐ 135

THÁNG 12 – 2008

Nội Dung

- Lá Thư Phong Trào 1
- Sứ điệp Thượng HĐGM ... 2
  G. Trần Đức Anh OP chuyển ý)
- Nên Thánh theo T. Phaolo 4
  (Marie Beaugendre Thị Liên)
- Thông báo Ban Biên Tập 5
- Chủ trương thế tục ở Pháp 6
  (ĐÔ Giuse Mai Đức Vinh)
- Chuyện tình 11 năm 7
  (Ban Thư ký PT)
- Thành phần Ban Điều Hành 8
- Chúa sẽ đến hay đã đến 9
  (HCT)
- Mắt 10
  (Duy Bình)
- Hạnh phúc đơn sơ 12
  (Phượng Vy)

SINH HOẠT HÀNG THÁNG

Trường Huấn Luyện :
Chúa nhật 11/01/2009 : 14g30—16g30

Ultreya Tết Kỷ Sửu:
Chúa nhật 25/01/2009 : 14g30 -16g30

Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe

http://cursillo.free.fr
eMail : duongermont@gmail.com

Mission Catholique Vietnamienne
38 Rue des Épinettes
75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 153063620
Fax. +33 (0) 156802268
http://www.giaoxuvnparis.org

Lá thư phong trào

CHÚA ĐẾN Ở GIỮA CHÚNG TA

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI đã nhắn nhủ chúng ta theo gương Thánh Gioan Tiền Hô dọn đường cho Chúa đến (Ga 1,23). Trong suốt Mùa Vọng, chúng ta đã dọn lòng, dọn trí, dọn chỗ, dọn đường..., đã cùng dân Israel và nhất là cùng Đức Trinh Nữ Maria, trông đợi Đấng Thiên Sai ra đời. Và Ngài đã giáng thế, Ngài đã đến và ở giữa chúng ta (Mt 1, 23). Nói theo ngôn từ hiện đại, Đức Kitô đã đến để giải phóng con người thoát khỏi tội lỗi, thoát khỏi điều ác. Nhưng thiết nghĩ cách nói này không chưa lột hết ý nghĩa và sứ mạng của Đấng Thiên Sai, của Chúa Cứu Thế. Thực chất, Ngôi Hai Thiên Chúa đã đến và sống giữa chúng ta để **cứu độ** chúng ta và cho ta được sống đời đời. Quả có sự khác biệt giữa giải phóng và cứu độ.

Sứ điệp của Chúa Cứu Thế giáng trần trong đêm Noël là "Hòa Bình, Công Lý, Tình Yêu, Chia Sẻ". Ác thần và tội lỗi đã cướp đi những của ban này từ Thiên Chúa cho loài người. Cái cần thiết của con người là phải một mặt hiệp thông với ơn cứu độ, một mặt tìm lại những thứ đã đánh mất đi vì tội lỗi. Hiện nay, không những thế giới đang cần hòa bình, đang cần công lý, đang cần sự thật, đang cần bác ái, chia sẻ... mà bản thân mỗi con người chúng ta đều có những nhu cầu đó. Giáo Hội Việt Nam đã và đang thắp sáng bao ngọn nến để cầu xin cho có hòa bình và công lý cũng như sự thật. Hiệp thông -cùng Giáo Hội hoàn vũ và GiáoHội Việt Nam- là một trong những nền tảng của kitô giáo.

Phong Trào Cursillo tại Pháp và Âu Châu của chúng ta đã trải qua 15 năm tồn tại, hoạt động, phát triển và thánh hóa bản thân, thánh hóa môi trường. Nhìn lại 15 năm qua, chúng ta cùng nhau tạ ơn Thày Chí Thánh cùng nhau nhớ lại những khuôn mặt của gần 1000 anh chị em chúng ta đã trải qua Khóa Ba Ngày, đã cùng chúng ta đang sống, hay đã sống Ngày Thứ Tư. Chúng ta cũng đã bước sang một trang mới của Phong Trào với một Ban Điều Hành mới. Xác tín và phó thác vào Ơn Phù Trợ của Thày Chí Thánh, chúng ta hãy mạnh dạn ngước mặt hướng về phía trước để theo mệnh lệnh của Thày "Ra Khơi !" hầu đưa Thiên Chúa đến cho tha nhân và đem tha nhân về với Thiên Chúa. Rất mong Quý Anh Chị khiêm nhượng làm palanca cho Phong Trào, cho anh Tân Chủ Tịch và Tân Ban Điều Hành, cho hai khóa Cursillo 2009. Xin Quý Anh Chị ghi nhớ : "Cursillo là một con đường nên thánh" (Đào Văn)...

Nhân dịp Giáng Sinh và Tết Dương Lịch, xin kính chúc Đức Ông Linh Hướng Giáo Phận, Quý Cha, Quý Thày Linh Hướng Phong Trào, quý Nam Nữ Tu Sĩ cùng toàn thể Quý Anh Chị Cursillistas một lễ NOEL và một Năm 2009 tràn đầy Ơn Thánh Sủng của Thày Chí Thánh và Mẹ La Vang.

Văn Phòng Điều Hành

Sứ điệp Thượng Hội Đồng Giám Mục kỳ thứ 12 gửi Cộng đoàn Dân Chúa

G. Trần Đức Anh OP chuyển ý

(tiếp theo kì trước)

III. Căn nhà của Lời Chúa: Giáo Hội

Như sự khôn ngoan của Thiên Chúa trong Cựu Ước đã xây nhà trong thành thị của những người nam nữ và đặt nhà ấy trên 7 cột (cf Cn 9,1), cũng vậy Lời Chúa có nhà trong Tân Ước: chính Giáo Hội có khuôn mẫu ở trong cộng đồng mẹ Jerusalem, Giáo Hội được xây dựng trên Phêrô và các Tông Đồ, và ngày nay qua các Giám Mục hiệp thông với Đấng Kế Vị thánh Phêrô, tiếp tục là người bảo tồn, loan báo và giải thích Lời Chúa (cf LG 13). Thánh Luca, trong Tông Đồ Công Vụ (2,42), đã phác họa cấu trúc Giáo Hội dựa trên 4 cột trụ lý tưởng, ngày nay vẫn còn được các cộng đoàn Giáo Hội, với những hình thức khác nhau, làm chứng: *"Họ chuyên cần lắng nghe lời dạy của các Tông Đồ, trung thành với niềm hiệp thông huynh đệ, bẻ bánh và cầu nguyện".*

7. Trước tiên là *didaché,* giáo huấn Tông Đồ, tức là việc rao giảng Lời Chúa. Thánh Phaolô nhắn nhủ chúng ta rằng " *đức tin đến từ việc lắng nghe và lắng nghe ở đây là nghe Lời Chúa* " (Rm 10,17). Từ Giáo Hội nảy sinh tiếng nói của người công bố trình bày cho tất cả mọi người "*Kérygma*", tức là sự loan báo tiên khởi và cơ bản mà chính Chúa Giêsu đã loan báo khi Ngài mới bắt đầu sứ vụ công khai: " *Thời giờ đã mãn, và nước Chúa gần kề; anh chị em hãy hoán cải và tin vào Tin Mừng* " (Mc 1,15). Các tông đồ loan báo sự khai mạc Nước Thiên Chúa và đó là sự can thiệp quyết định của Chúa trong lịch sử nhân loại, các vị công bố cái chết và sự sống lại của Chúa Kitô: " *Không có ơn cứu độ nơi người nào khác: thực vậy, dưới bầu trời này, không có danh xưng nào khác được ban cho loài người trong đó có thiết định rằng chúng ta được cứu thoát* " (Cv 4,12). Kitô hữu làm chứng về niềm hy vọng này "*một cách dịu dàng, tôn trọng và với lương tâm ngay chính*", nhưng cũng sẵn sàng chịu liên lụy và bị đảo lộn vì cơn lốc của thái độ từ chối và bách hại, với ý thức rằng " *chẳng thà chịu đau khổ khi làm điều thiện hơn là làm điều ác* " 1 Pr 3,16-17).

Rồi trong Giáo Hội, cũng vang lên lời *huấn giáo* : việc huấn giáo này nhắm đào sâu nơi Kitô hữu, *"mầu nhiệm Chúa Kitô dưới ánh sáng Lời Chúa để toàn thể con người được ánh sáng ấy chiếu tỏa* " (Gioan Phaolô 2, *Catechesi tradendae*, 20). Nhưng tột đỉnh của việc rao giảng là ở nơi *bài giảng* mà ngày nay đối với nhiều tín hữu Kitô, đó là lúc quan trọng chủ yếu để gặp gỡ với Lời Chúa. Trong việc giảng, thừa tác viên cũng phải trở thành ngôn sứ. Thực vậy, vị giảng thuyết phải có ngôn ngữ rõ ràng, quyết liệt và có chất lượng, không những "*loan báo một cách thế giá những công trình kỳ diệu của Thiên Chúa trong lịch sử cứu độ"* (SC 35), những công trình được trình bày trước tiên qua việc đọc một cách rõ ràng và sinh động bản văn Kinh Thánh mà phụng vụ đề nghị, nhưng cũng phải thời sự hóa những công trình ấy trong thời đại thính giả đang sống và làm nảy sinh nơi tâm hồn họ câu hỏi về sự hoán cải và sự dấn thân quyết liệt: " *Chúng tôi phải làm gì đây ?"* (Cv 2,37).

Vì vậy, việc loan báo, huấn giáo và giảng thuyết đòi phải đọc, hiểu, diễn nghĩa và giải thích, một sự can dự của tâm trí trong đó. Trong việc giảng thuyết có hai chuyển động. Chuyển động thứ nhất, ta đi ngược tới căn cội của các đoạn Sách Thánh, các biến cố, những câu nói tạo nên lịch sử cứu độ, để hiểu chúng trong ý nghĩa và sứ điệp của chúng. Chuyển động thứ hai ta đi xuống hiện tại, tới cuộc sống thực tế của người nghe và đọc, luôn luôn dưới ở dưới ánh sáng của Chúa Kitô vốn là sợi dây rạng ngời nhắm thống nhất toàn thể Kinh Thánh. Đó là điều mà chính Chúa Giêsu đã làm - như đã nói - trong hành trình từ Jerusalem đến Emmaus, khi tháp tùng hai môn đệ của Ngài. Đó cũng là điều mà sau này Thầy Phó Tế Philiphê đã làm trên đường từ Jerusalem đến Gaza, khi Thầy bắt chuyện với một quan chức người Ethiopie: " *Ông có hiểu điều ông đang đọc không ?."* và ông đáp: " *Làm sao tôi có thể hiểu nếu không có ai chỉ dẫn cho tôi ?"* (Cv 8,30-31). Và mục đích nhắm tới là gặp gỡ trọn vẹn với Chúa Kitô trong bí tích. Và đó là cột trụ thứ hai nâng đỡ Giáo Hội là nhà của Lời Chúa".

8. Cột trụ này là việc *Bẻ Bánh* . Cảnh tượng Emmaus (cf Lc 24,13-35) một lần nữa lại là tấm gương và diễn lại điều xảy ra hằng ngày trong các thánh đường của chúng ta: tiếp nối bài giảng của Chúa Giêsu về Môisê và các ngôn sứ, là việc Bẻ Bánh Thánh Thể tại bàn ăn. Đó chính là lúc đối thoại thân tình của Thiên Chúa với dân của Ngài, là hành vi giao ước mới được ký kết trong máu Chúa Kitô (cf Lc 22,20), là công trình tột đỉnh của Ngôi Lời, Đấng hiến mình làm lương thực trong thân thể chịu hiến tế, là nguồn mạch và là tột đỉnh đời sống và sứ mạng của Giáo Hội. Trình thuật Tin Mừng về bữa Tiệc Ly, tưởng niệm hy tế của Chúa Kitô, khi được công bố trong Thánh Lễ, trong lời cầu xin Chúa Thánh Linh trở thành biến cố và bí tích. Chính vì thế, Công đồng chung Vatican 2 đã tuyên bố trong một đoạn rất xúc tích rằng: " *Giáo Hội luôn tôn kính Kinh Thánh như đã tôn kính chính Mình Chúa Kitô, Giáo Hội không bao giờ bỏ qua, nhất là trong phụng vụ thánh, mà không nuôi dưỡng mình bằng Bánh Sự Sống nơi bàn tiệc Lời Chúa cũng như bằng Mình Chúa Kitô và trao ban cho các tín hữu* " (DV 21). Vì vậy, cần phải

đưa trở lại vị trí trung tâm đời sống Kitô giáo *"phụng vụ Lời Chúa và phụng vụ Thánh Thể, vốn được liên kết chặt chẽ với nhau đến độ họp thành một hành vi thờ phượng duy nhất "* (SC 56)

9. Cột trụ thứ ba của tòa nhà thiêng liêng Giáo Hội, nhà của Lời Chúa, là *kinh nguyện* được dệt bằng "*các ca vịnh, thánh ca và những bài ca tinh thần"* (Cl 3,16) như thánh Phaolô đã nói. Phụng vụ các giờ kinh dĩ nhiên chiếm chỗ đứng ưu tiên, vì là kinh nguyện tuyệt hảo của Giáo Hội, nhắm phân nhịp ngày và mùa trong năm Kitô giáo, cung cấp lương thực thiêng liêng hàng ngày cho các tín hữu, nhất là với bộ thánh vịnh. Bên cạnh phụng vụ này và các buổi cử hành chung Lời Chúa, tuyền thống còn du nhập "*lectio divina*", tức là việc đọc và cầu nguyện trong Thánh Linh, có khả năng mở ra cho tín hữu kho tàng Lời Chúa, và cũng tạo nên cuộc gặp gỡ với Chúa Kitô là Lời Chúa hằng sống.

Phương pháp này bắt đầu bằng việc đọc (lectio) đoạn Kinh Thánh, gợi lên một câu hỏi về việc hiểu biết chính xác nội dung đích thực của văn bản: đoạn Kinh Thánh này tự nó nói lên điều gì thế? Tiếp đến là suy niệm (meditatio) trong đó câu hỏi là: đoạn Kinh Thánh này nói gì với chúng ta? Và sau đó là cầu nguyện (oratio), việc làm này giả thiết một câu hỏi khác: chúng ta nói gì với Chúa để đáp lại Lời Ngài? và cuối cùng là chiêm niệm (contemplatio) trong đó chúng ta đón nhận như hồng ân của Chúa chính cái nhìn của Ngài khi nhận xét về thực tại và chúng ta tự hỏi: Chúa đang yêu cầu chúng ta phải hoán cải tâm trí và cuộc sống như thế nào?

Đứng trước người đọc và cầu nguyện với Lời Chúa có tấm gương lý tưởng của Mẹ Maria, Mẹ của Chúa, Mẹ " *đã giữ tất cả những điều ấy và suy niệm trong lòng* " (Lc 2,19;cf 2,51), nghĩa là - như nguyên bản tiếng Hy lạp chỉ rõ - tìm thấy một mấu chốt sâu đậm liên kết các biến cố, các hành động và sự việc trong kế hoạch rộng lớn của Thiên Chúa, tuy rằng bề ngoài chúng có vẻ rời rạc không liên hệ với nhau. Hoặc tín hữu khi đọc Kinh Thánh cũng có thể nghĩ đến thái độ của bà Maria, em bà Marta, ngồi dưới chân Chúa và lắng nghe lời ngài, không để cho những giao động bên ngoài hoàn toàn xâm chiếm trọn tâm hồn, dành không gian tự do cho "*phần tốt hơn"* không bị tước đoạt mất (cf Lc 10, 38-42).

10. Và cột trụ cuối cùng nâng đỡ Giáo Hội, nhà của Lời Chúa, là " *koinonia, sự hiệp thông huynh đệ* , một danh xưng khác của từ agápe, nghĩa là tình yêu Kitô. Như Chúa Giêsu nhắc nhở, để trở thành anh chị em của Ngài, thì cần phải là " *những người lắng nghe Lời Chúa và mang ra thực hành* " (Lc 8,21). Lắng nghe đích thực chính là vâng lời và hành động, là làm cho công lý và tình thương nảy sinh trong cuộc sống, là làm chứng tá trong cuộc sống và trong xã hội theo đường hướng tiếng gọi của các ngôn sứ, liên tục nối kết Lời Chúa với cuộc sống, niềm tin và sự ngay chính, việc phụng tự và sự dấn thân xã hội. Đó là điều Chúa Giêsu đã nhiều lần lập lại, từ lời nhắn nhủ nổi tiếng trong Bài Giảng trên núi: " *Không phải kẻ nói rằng: Lạy Chúa, Lạy Chúa! mà được vào nước trời, nhưng là những người thi hành ý Cha Thầy ở trên trời"* (Mt 7,21). Trong câu nói này dường như vang âm Lời Chúa đã được ngôn sứ Isaia trình bày: " *Dân này chỉ đến gần Ta bằng lời nói, cầu khẩn Ta bằng môi miệng, nhưng lòng chúng xa Ta"* (29,13). Lời cảnh giác này cũng nói về các Giáo Đoàn khi họ không trung thành lắng nghe Lời Chúa trong tinh thần vâng phục. Vì thế, Lời Chúa phải hiển hiện và có thể đọc được trên khuôn mặt, và trong đôi tay của tín hữu, như thánh Gregorio Cả đã gợi ý khi thấy nơi thánh Biển Đức và các vĩ nhân khác của Chúa như những chúng nhân về sự hiệp thông với Thiên Chúa và với anh em, Lời Chúa được biến thành cuộc sống. Người công chính và trung thành không phải chỉ "giải thích" Kinh Thánh, nhưng còn "triển khai" Kinh Thánh trước mọi người như một thực tại sinh động và được thực hành. Chính vì thế " *viva lectio, vita bonorum* ", đời sống của những người tốt lành là một bài đọc/bài học sinh động về Lời Chúa. Thánh Gioan Kim Khẩu đã nhận xét rằng các tông đồ xuống núi Galilea, nơi mà trước đó các vị đã gặp Chúa Phục sinh, các vị không mang theo bia đá được viết chữ trên đó như trường hợp ông Môisê: từ lúc đó chính cuộc sống của các tông đồ đã trở thành sách Tin Mừng sống động.

Trong nhà của Lời Chúa, chúng ta cũng gặp các anh chị em của các *Giáo Hội khác và các cộng đồng Giáo Hội* , tuy vẫn còn chia cách, nhưng vẫn cùng liên kết với chúng ta trong việc kính mến Lời Chúa là nguyên lý và là nguồn mạch của sự hiệp nhất đầu tiên và thực sự, cho dù sự hiệp nhất này không toàn vẹn. Mối liên hệ này phải luôn luôn được củng cố qua các bản dịch Kinh Thánh cung, phổ biến Sách Thánh, cầu nguyện đại kết với Kinh Thánh, đối thoại về chú giải, nghiên cứu và đối chiếu các giải thích khác nhau về Kinh Thánh, trao đổi các giá trị hiện hữu trong các truyền thống linh đạo khác nhau, loan báo và làm chứng tá chung về Lời Chúa trong một thế giới bị tục hóa".

(còn tiếp)

ỦNG HỘ PHONG TRÀO

AC Nguyễn Văn Chiêu	30 €
Chị Nguyễn Thị Cẩm Nhung	30 €
Chị Plattier Thị Thọ	30 €
Chị Hồ Bá Thọ	30 €
Chị Nguyễn Thị Tâm	30 €
Chị Ngô Thị Lợi	50 €
Anh Nguyễn Tân	30 €
Chị Sophie Dương	30 €

NÊN THÁNH theo Thánh Phaolô

Kính thưa quý cha, bác chủ tịch và quý anh chị em.

Hôm nay con được chỉ định chia sẻ với quý anh chị trong một Rollo ngắn với ba đòi hỏi : vừa là ngày mừng Chúa Kitô Vua, quan thày của PT ; vừa với đề tài nên thánh, trong tháng các thánh và vừa tìm hiểu cách sống trọn lành theo thánh Phaolô một trong 12 tiêu đề của năm Thánh bổn mạng của PT.

Âu cũng là một sự trùng hợp đầy ý nghĩa :

Thật vậy mô hình đạo đức của thánh bổn mạng là Chúa Kitô, Chúa Kitô vua vũ trụ, phép tắc và uy quyền vô cùng nhưng uy quyền, không do uy lực nhưng chính là do bởi Tình Yêu của Ngài, Yêu đến cùng, Yêu loài người đến hiến sự sống của chính mình, chịu chết đau đớn và khổ nhục trên thánh giá, có giá trị cứu độ cho nhân loại.

Quan niệm nên thánh theo Thánh Phaolô được bắt nguồn từ cựu ước :

Sự thánh thiện thuộc về Chúa. Sự thánh thiện dính liền với danh Ngài, với tính siêu việt của Ngài, chính trong bản thể của Ngài. Sự thánh thiện ấy tác động bằng khả năng thánh hoá một ai và đó cũng là vinh quang của Chúa.

Nơi thánh Phao lô con nhận thấy hai đặc điểm :

I- Ngài gọi dân Chúa là dân thánh :

Dân Chúa là chính do Chúa chọn và chúc phúc vì thế thánh Phaolô gọi các Kitô hữu thời ấy là «các thánh ». Ví dụ các tín hữu đầu tiên ở Giêrusamem trong (Rm 15, 25-26)

25 Nhưng bây giờ tôi còn phải đi Giê-ru-sa-lem
để phục vụ dân thánh ở đó,26 vì miền Ma-kê-đô-
ni-a và miền A-khai-a đã có nhã ý đóng góp để
giúp những người nghèo trong số dân thánh ở
Giê-ru-sa-lem.

Hay trong (1Cr 1,2)

2 kính gửi Hội Thánh của Thiên Chúa ở Cô-rin-tô,
những người đã được hiến thánh trong Đức Ki-tô
Giê-su, được kêu gọi làm dân thánh,

II-Ngài kêu gọi hãy nên thánh :

a/ Là tạo vật của đấng chí thánh, hãy sống xứng đáng vì chúng ta đã được thánh hoá bởi Thiên Chúa : (1Cr 6,11)

11 Trước kia, có vài người trong anh em đã là
như thế. Nhưng anh em đã được tẩy rửa, được
thánh hoá, được nên công chính nhờ danh Chúa
Giê-su Ki-tô và nhờ Thần Khí của Thiên Chúa
chúng ta!

b/ Nên thánh bằng một đời sống liêm chính, trung trực, vâng phục và ngay thẳng ((1Th43-4.7)

c/ Hiến dâng tất cả thân mình cho Chúa, linh ứng bởi Chúa Thánh Thần (Rm12,1)

1 Thưa anh em, vì Thiên Chúa thương xót chúng
ta, tôi khuyên nhủ anh em hãy hiến dâng thân
mình làm của lễ sống động, thánh thiện và đẹp
lòng Thiên Chúa. Đó là cách thức xứng hợp để
anh em thờ phượng Người.2 Anh em đừng có rập
theo đời này, nhưng hãy cải biến con người anh
em bằng cách đổi mới tâm thần, hầu có thể nhận
ra đâu là ý Thiên Chúa: cái gì là tốt, cái gì đẹp
lòng Chúa, cái gì hoàn hảo.

c/ Đời sống trong sạch, thuần khiết có một vị trí quan trọng trong đời sống nên thánh theo thánh Phao lô.

Tóm lại : Nên thánh theo thánh Phaolô không có chiều kích luân lý. Mọi Kitô hữu được mời gọi nên thánh, không vì cố sống một đời sống không thể chê trách. Nhưng kẻ nên thánh là người được Chúa thánh hoá hoàn toàn, tận hiến đời mình cho Chúa, sống hiệp nhất trong Chúa và thực thi thánh ý Chúa. Đối với Cursillistas chúng ta, con nghĩ có phải chăng anh chị em chúng ta được chọn nên thánh bằng cách tận hiến đời mình một tay nắm Chúa một tay nắm lấy anh em ?

Marie Beaugendre Thị Liên ■

PHÂN ƯU

Văn phòng Điều Hành được tin

- Cụ thân sinh của các chị cursillistas Tuyết Sương, Tuyết Nhung, Tuyết Mai, cũng là ông của gia đình các anh chị cursillistas Phạm Bá Sơn, Phạm Bá Thế, vừa an nghỉ trong Chúa cuối tháng 11-2008 tại miền nam nước Pháp;
- Lm François Xavier Nguyễn Văn Thành, cursillista K14 Paris cũng được Chúa gọi về vào trung tuần tháng 11-2008 tại Thuy Sĩ;

Xin hợp lời cầu nguyện cho linh hồn cụ Gioan và cha Thành sau hành trình dương thế, được Chúa sớm đón vào hưởng bình an vĩnh cửu trong Nước Trời.

CHỦ TRƯƠNG 'THẾ TỤC' CỦA PHÁP

(tiếp theo kì trước)

Lm. MAI ĐỨC VINH

[…] Nghĩ rằng, đang sống trong 'một nước Pháp thế tục', chúng ta cần nắm bắt phần nào 'những nguyên nhân, những diễn tiến lịch sử, những thành công, những tác hại và những thay đổi của chủ trương thế tục,' hầu chúng ta hiểu rõ hơn não trạng của người Pháp, thể chế của nước Pháp và của xã hội pháp, nhất là chia sẻ tình trạng hiện nay của Giáo hội Pháp, đồng thời chính chúng ta được trưởng thành trong đức tin hầu hướng dẫn đức tin của con cháu chúng ta. Đó là mục đích của bài viết này. Bài này sẽ gồm bốn phần chính :

- ***A. Chủ trương thế tục của cách mạng 1789***
- *B. Cách mạng văn hóa 1968*
- *C. Chủ trương thế tục tích cực của tổng thống Sarkozy.*
- *D. Giáo Hội Công Giáo không đứng ngoài cuộc.*

III. Diễn tiến lịch sử của 'chủ trương thế tục'

1. Con đường dài tiến đến tự do

Từ **LAÏCITÉ** của Pháp có nghĩa là 'tính tục, tục tính, đời, ngoài tôn giáo, phi tôn giáo, ngoài giáo hội…'. Từ này được xử dụng từ năm 1882, khi có phong trào 'giải phóng giáo dục học đường' do các ông Ferdinand Buisson và Jules Ferry chủ xướng : đòi quốc hữu hóa các trường tư hiện nằm trong tay của Giáo Hội, của các dòng tu, đồng thời 'Bó buộc các trẻ em phải đi học, học miễn phí, và ở ngoài ảnh hưởng tôn giáo'. Nói tắt : họ chủ trương 'một hệ thống học đường bó buộc, miễn phí và thế tục (système scolaire obligatoire, gratuit et laïque).

Phải qua một con đường dài, quyền phê phán mới được nhìn nhận. Tinh thần thế tục phải được coi là thành quả của cuộc tranh đấu lâu dài để giải phóng con người khỏi những áp bức của nguyên tắc quyền bính'. Phải nhiều thế kỷ mới đạt được 'quyền tự do phê bình'. Người tiêu biểu xa xưa cho cuộc tranh đấu này là ông Socrate, triết gia Hy Lạp (470-399 trước công nguyên). Ông chủ trương con người cần có lương tâm phê phán (Conscience critique). Nhưng sắc lệnh Diopeithes ban hành tại Athènes năm 432 trước công nguyên, cho phép trừng phạt những người không tin vào các thần minh đã được quốc gia công nhận. Người ta đã căn cứ vào sắc lệnh này để tố cáo và xử tử triết gia Socrate. Nối nghiệp triết gia Socrate là ông Aristote (384-322 trước Công nguyên), ông này đưa ra một cái nhìn mới về lý trí, coi lý trí như một dụng cụ tốt để am tường các biến cố và sự biến chuyển của chúng. Ông không bảo lý trí có khả năng cắt nghĩa được hết mọi biến cố, mọi vấn đề, nhưng nó cống hiến một phương pháp đơn giản giúp am tường sự thực (réel), phương pháp này dựa trên một nền tảng luân lý khả dĩ đối với con người.

Từ khi Kitô Giáo được công nhận là quốc giáo, người ta bỏ quên gia tài triết lý cổ thời. Phải đợi tới thế kỷ XI, XII, nhờ các nhà tư tưởng Ảrập như Avicenne và Averroès, người ta mới bắt đầu khám phá lại kho tàng bị lãng quên : Đức tin và lý trí, niềm tin và triết học là hai cách hiểu biết khác biệt nhau.

2. Thế kỷ Phục Hưng và Ánh Sáng

Chúng ta biết, năm 312 hoàng đế Constantin trở lại Kitô giáo, nhưng đến triều đại của Theodose Kitô giáo mới trở thành quốc giáo trong đế quốc Roma. Từ khi đó, niềm tin Kitô giáo là tuyệt đối, không ai có quyền đưa ra bàn cãi. Phải đợi đến thời Phục Hưng và Ánh Sáng (La Renaissance et les Lumières), tức là kể từ thế kỷ XVI, mới chấm dứt quan niệm một chiều về 'niềm tin không thể bàn cãi' (croyance indiscutable). Nếu trước đó Kitô giáo lo âu về sự bành trướng của Hồi Giáo, thậm chí xâm chiếm cả nước Tây Ban Nha công giáo, thì nay, ngay trong lòng Kitô giáo bùng nổ nhiều xao xuyến với những hình thức canh tân của Tin Lành, và các luồng tư tưởng Kitô giáo Âu Châu dần dần trở thành nhân bản hoạt động. Trong nhiều phạm vi khác nhau, các ông Erasme, Pic de la Mirandole và Rabelais đã gây nhiều ảnh hưởng về 'quan niệm thế tục hoá'. Do đó tự do tư tưởng đã dần dà thắng thế và những hình thức sùng đạo quá đáng đã lui bước. Chính trị không còn được quan niệm như một 'cách thức hoạt động do Thiên Chúa an bài' nữa. Sự tiến bộ về khoa học và kỹ thuật của thế kỷ XV và XVI với Ambroise Paré, Copernic và Képler hay Galilée thi nhau chứng minh rằng lý trí có khả năng khám phá riêng biệt. Càng có nhiều chân lý tuyệt đối, thì càng có nhiều giả thuyết tương đối. Với Descartes (1596 – 1650), ngay sự hồ nghi cũng trở thành phương pháp khám phá. Các nhà trí thức thế giá của thời đại Ánh Sáng suy nghĩ nhiều về 'con người nắm vai trò chủ chốt trong công trình kiến tạo văn minh'. Vì thế một hướng đi mới ra đời : Con người phải lăn mình vào lịch sử và tìm cách uốn nắn lịch sử đang đi.

3. Ý niệm về Quốc Gia và quyền công dân

Giữa những đảo lộn do phong trào Phục Hưng gây nên, người ta thấy ngoi lên dần một cuộc cách mạng, trong đó nhà nước muốn dành quyền tối cao, muốn chấm dứt chế độ thần quyền chen lấn và điều khiển thế quyền. Những ý tưởng 'quyền dân sự' phải độc lập đối với 'quyền tôn giáo' đã được các ông Dante, Marsile de Padoue, Guillaume d'Occam và nhiều luật gia cố vấn của Philippe le Bel ủng hộ. Niềm xác tín này được đào sâu và hệ thống hóa bởi các ông Machiavel, Hobbes và

Bodin. Vào cuối thế kỷ XV, quyền dân sự trở nên hiển nhiên đối với Nhà Nước. Người ta đã nhận thức được thế nào là dân chủ, thế nào là tự quyết và thế nào là 'tranh đấu và bảo thủ quyền bính'. Từ nay quyền dân sự hiện hữu như quyền lực tự quyết (puissance autonome).

Thực ra đường hướng tự do này đã manh nha từ lâu, rõ rệt nhất là từ thời Thẩm Tra (Inquisition) với những người bị thiêu sống như ông Calas (1762), hiệp sĩ vùng Barne (1766) trong thế kỷ Ánh Sáng. Dần dần, những xác tín tự do này chia nước Pháp thành hai khuynh hướng đối lập : Khuynh hướng Cách Mạng chủ trương Nền Cộng Hòa thế tục chống giáo sĩ (République laique anticlérical), và khuynh hướng theo Chế Độ Cũ gắn liền ngai vua với bàn thờ (en mariage du trône et de l'autel) phò hoàng gia và Giáo Hội.

4. Thời gian khổ ải và việc khám phá lòng bao dung.

Đối đầu với những chỉ trích của phong trào Canh Tân và với thủy triều bất tín mỗi ngày một lên cao, Giáo Hội Công Giáo đã phản ứng một cách mạnh mẽ với những cấm đoán và đôi khi tàn bạo bằng những vụ thiêu đốt. Chính trong bối cảnh này mà nhiều người hoài bão tinh thần bao dung.

1) Quá lo sợ trước sự khác biệt.

Tòa thẩm tra được thiết lập năm 1231 theo sáng kiến của đức Grégoire IX để chống lại các tà giáo. Toà thẩm tra được tái diễn dưới triều đức Paul IV (1555-1559) hầu trừng trị những người phản đối các tín điều và những thực hành tôn giáo. Sau công đồng Trente (1545-1563) Tòa thẩm tra được tổ chức lại với danh xưng mới là 'Chống-canh tân' (Contre Réforme). Nếu một trong những mục tiêu muốn đạt tới là cải biến Giáo Hội, thì phương pháp đã xử dụng lại thu hẹp vào một cuộc đấu tranh nhiều khi tàn ác chống lại mọi sai lạc về giáo thuyết. Hệ thống cổ xưa của Ptolémée (thế kỷ II) coi trái đất như là trung tâm bất biến của vũ trụ, còn được dùng để cắt nghĩa thế giới và cấu trúc vật lý của nó. Thiên nhiên bị buộc phải theo các quy luật mà các bản văn tôn giáo áp đặt. Không ai có quyền đặt lại vấn đề các diễn tả thế giới theo Thánh Kinh. Chỉ có một vấn đề cứu độ là quan trọng. Tất cả những người cả gan đặt lại vấn đề phải thề bỏ sự sai lầm (như trường hợp ông Galilée), nếu không sẽ bị thiệt vong. Danh sách những người bị hành hạ vì tội hồ nghi, nghịch đạo (impitié), tư tưởng phóng khoáng rất là dài. Etienne Dolé bị thiêu củi tại Paris (1546), Vanini bị đốt tại Toulouse (1619), Giodarno bị thiêu tại Campo dei Flori, gần Roma, năm 1600 vì chủ trương vũ trụ vật chất là trường cửu và dung chứa một thế giới vô tận. Hiệp sĩ Barre, năm1766, lúc 16 tuổi đã có tinh thần phóng khoáng, đã bị kết án trảm quyết vì tội không bỏ mũ xuống khi có đám rước đi qua và dám chặt nát một cây thánh giá. Về sau người ta dựng một đài kỷ niệm cho hiệp sĩ tại góc đường Nadar, Paris. Nhưng năm 1941, chính phủ Vichy đã phá huỷ đài kỷ niệm, và năm 2001, người ta lại đặt một tượng nhỏ cũng tại góc đường Nadar. Một số người bị tòa án ra lệnh trục xuất, nhất là những người thuộc nhóm Calvin, họ bị đày qua Genève. Ngay Jacques Gruet, xưng mình là người bất tín (incroyant) (1547) và Michel Servet (1553) đều đã bị hành hình. Sau cùng, ông Calas bị hành quyết ở Toulouse (1762)… Tất cả những vụ việc ở trên đều chứng tỏ tính cách 'bất khoan dung của thời đại.

2) Khoan dung chấp nhận sự khác biệt.

Tính cách đa dạng về tôn giáo mà phong trào Canh Tân áp đặt đòi hỏi việc thiết lập những điều kiện chung sống khả dĩ chấp nhận. Tại Pháp, đó là cái mà sắc chỉ Nantes, thực hiện từ năm 1598 đến 1685. Nhưng đàng sau những giải pháp cụ thể, chúng ta phải quan tâm đến những luồng tư tưởng đi trước : Spinoza đã nhân danh 'quyền tự do phán đoán của mỗi người' mà nhận định rằng con người có khả năng tiếp nhận sự cần thiết của một giao ước chính trị, sáng lập 'Cộng hòa tự do' biết tôn trọng quyền tự do tư tưởng và phát biểu. Pierre Bayle cương quyết phá đổ tinh thần thuần chất, chính thống nhân danh tính cách tương đối của niềm tin. Locke đã nhân danh tinh thần khoan dung tôn giáo mà dấn thân chiến đấu bên cạnh Voltaire và kêu gọi hủy bỏ mọi kiểu hành nhục. Nhiều nhà biên tập bách khoa làm nổi bật đòi hỏi này.

3) Căn cứ vào quyền lợi

Bản 'Tuyên ngôn về các quyền lợi của con người và của công dân' năm 1789 củng cố sự đòi hỏi về tự do lương tâm. Qua bản Tuyên ngôn, 'quyền tự nhiên' (nature) và 'quyền chư dân' (gens) được nhìn nhận. Ý niệm này được ông Pufendorf (1632-1694) quảng diễn, đã giải phóng quyền lợi tự nhiên mà cho đến bấy giờ vẫn quy chiếu về thần học. Ông Montesquieu chủ trương chỉ quyền lợi (droit) mới đủ sức đánh phủ đầu quyền bính (pouvoir) và vượt lên trên quyền bính của các mệnh lệnh tôn giáo. Còn phải xác nhận rằng mọi người đều bình đẳng về quyền lợi và khi con người nhất trí với nhau, sẽ làm nảy sinh ý chí chung, có sức sáng tạo quyền bính đã lãnh nhận. Và đó là quan điểm của Jean-Jacques Rousseau trình bày trong cuốn 'Khế ước xã hội' (Contrat Social).

(còn tiếp)

THÔNG BÁO

Văn Phòng Điều Hành Phong trào xin thông báo thời điểm được định để tổ chức hai khóa học cursillo hè 2009 như sau :

- ***Khóa 25 Nữ : từ thứ tư 29/7/2009 tới thứ bảy 01/08/2009***
- ***Khoá 26 Nam : từ thứ tư 5/8/2009 tới thứ bảy 08/08/2009***

Xin quí anh chị tăng cường các hoạt động Tiền Cursillo chuẩn bị cho hai khóa học này.

Chuyện tình 11 năm... hay "Tâm Tình Gửi Bác Bosco Đào Văn"

Kính thưa Bác,

Khi đi tìm một tư tưởng nào đó có thể gói ghém được chặng đường 11 năm Bác đã dấn thân phục vụ cho PT Cursillo Âu Châu ngành VN, chúng con tình cờ đọc lại trong cuốn « **Về Nguồn, bút ký Cuộc Hành Hương Mallorca** » của chị Sheelag Winston (cusillista Canada) những lời sau đây : **« *...nơi những người sáng lập...chúng tôi tin rằng ân sủng đến với họ nhằm giúp họ, không phải chỉ nói suông, mà phải sống thể hiện đời sống của ân sủng đó ...»*** Phải chăng đó chính là thao thức và ước vọng lớn nhất của Bác kể từ ngày thay thế bác Trương Thành Khán trong vai trò chủ tịch của Phong trào ?

Trong 11 năm qua, gương mặt của thế giới, cuộc đời của mỗi người chúng ta, đã trải qua bao nhiêu là biến động thăng trầm. Riêng PT của chúng ta thì sao ? Bản báo cáo đầu niên khóa này cho chúng ta biết qua 24 khóa cursillo, tổng số cursillistas đã lên tới 899 người, trải rộng khắp Âu châu, trong đó phân nửa ở Paris và vùng phụ cận (có những anh chị em đến từ Hoa Kỳ, Úc và Việt Nam tham dự khóa tại Paris). Trong số các cursillistas này, có 01 giám mục, và 39 tu sĩ nam nữ. Chúng ta cũng đã từng góp mặt bên cạnh các PT Quốc Tế trong ĐH Ultreya Thế Giới Mừng Năm Thánh 2000 tại Rôma, và được triều yết ĐGH Gioan Phaolô Đệ Nhị, hay các ĐH Châu Á Thái Bình Dương (Hán Thành, Sydney), và gần đây nhất là ĐH Ultreya của PT Âu châu ở Fatima. Hằng năm, chúng ta có tĩnh tâm Mùa Chay, tĩnh tâm cầu nguyện cho các khóa Cursillo, hằng tháng có THL, Ultreya với số người tham dự khá đông đảo, chưa kể đến các sinh hoạt nhóm, liên nhóm… Nhưng tất cả những việc làm đó chỉ là những gì thấy được, tính được, đếm được. Nếu chỉ dựa vào đó để đánh giá sự lớn mạnh của PT chúng ta thì thật là phiến diện, và chưa thật sự là 'Cursillo'. Vì phương pháp của Ngày Thứ Tư không đem đến những biến cố vĩ đại, lễ lạc linh đình hay những chương trình hào nhoáng bên ngoài. Đời sống mà Ngày Thứ Tư mang lại - chất bổ dưỡng thiêng liêng, vô hình của người cursillista - đến từ chính mỗi người chúng ta. Dựa vào ba giềng mối : ***Thiên Chúa, bản thân và tha nhân***. Thật vậy, không có Chúa-Tình-Yêu, thì không có Cursillo. Bản thân không hoán cải liên tục thì chưa phải là cursillista. Không thân thiết gần gũi với môi trường chung quanh, để có thể biến đổi những môi trường ấy thành những cộng đồng Kitô hữu thì chưa đi đúng đường lối Cursillo.

Hơn ai hết, Bác là người đã thấu hiểu và cố gắng sống điều này khi tiếp nhận di sản quý báu của các bậc đàn anh đi trước trao lại. Vượt qua rất nhiều trở ngại của bản thân - tuổi tác, sức khoẻ, phương tiện di chuyển khó khăn… – Bác đã luôn cố gắng có mặt thường xuyên trong các sinh hoạt của Phong trào. Mặt khác, để mỗi cursillista luôn vững vàng trên chiếc kiềng ba chân « **Sùng Đạo, Học Đạo, và Hành Đạo** », Bác đã bỏ nhiều công sức để phiên dịch cuốn « **Bình Giải Những Tư Tưởng Căn Bản Cursillo** » do PT Cursillo nói tiếng Pháp soạn thảo, cũng như hệ thống hóa và cập nhật hóa các tài liệu nội bộ khác. Theo năm tháng, có thể nói là chúng ta đã có đầy đủ những cẩm nang quý báu cho các sinh hoạt THL, Ultreya, Hội Nhóm, Khóa Ba Ngày, v.v…Mỗi tháng, Bác quan tâm theo dõi tình hình Tờ Thông Tin PT, lo lắng khi báo chưa đủ bài, tìm tòi và cung cấp các tài liệu quý báu của Giáo Hội, của PT Cursillo cho các anh chị em xa gần cùng am tường học hỏi. Vừa quan hệ với PT quốc tế, Bác cũng không quên chú ý đến các anh chị ở xa, mà những hạn chế bản thân không cho phép Bác có dịp gặp gỡ từng người, nhưng qua tin tức của các nhóm, liên nhóm, Bác đã « vui với người vui, khóc với người khóc » (Rom 12,15). Trong nỗi ưu tư gìn giữ cho PT của chúng ta luôn ***trung tín với linh đạo và đặc sủng nguyên khởi của Cursillo, trung thành với Giáo Hội***, Bác thường xuyên khuyến khích các anh chị cursillistas hưởng ứng lời GH kêu gọi dấn thân làm việc PA hóa môi trường theo cung cách mới. Gần 80 tuổi, bác vẫn chịu khó học sử dụng máy vi tính và Internet, dù chắc chắn có đôi lúc, như đức ông linh hướng đã có lần nào đó ví von, chuyện sử dụng điện toán đối với Bác « *còn khó hiểu hơn Mầu Nhiệm Chúa Ba Ngôi* » ! Đặc biệt, Bác luôn mạnh dạn trao phó công tác cho các người trẻ trong PT, đào tạo họ thành những người lãnh đạo, đặt họ vào cơ cấu của PT. Thành phần BĐH mới hôm nay khẳng định điều này, vì Bác tin tưởng rằng chính những người lãnh đạo trẻ sẽ đem lại niềm vui sống, vui cầu nguyện, vui tông đồ và thu hút những thành phần trong các môi trường trẻ trung.

Thưa Bác,

Khi nói về mình, Bác thường khiêm tốn sử dụng tên gọi « ***cái thân già này*** », bốn chữ ấy đã trở thành rất thân thương với chúng con. Ngày hôm nay, khi được sự chuẩn nhận của Đức Ông linh hướng để trao lại nhiệm vụ chủ tịch cho anh Giuse Nguyễn Minh Dương, và thành lập BĐH của nhiệm kỳ mới, chắc hẳn « ***cái thân già*** » của Bác đã yên tâm nhìn những đọt măng non tươi xanh vươn mình bên cạnh lũy tre già xum xuê bóng mát. Qua PT, mỗi người chúng con, nhờ khám phá ra ơn gọi của mình trong chính môi trường mình đang sống, hiểu được rằng « **Cursillo không phải là cách gom người để bao dàn mọi chuyện, nhưng để tìm kiếm sự an bình, tự do, và niềm vui** » (*). Chúng con chân thành cám ơn Bác, qua 11 năm tận tụy phục vụ PT, với đôi tay nắm chặt lấy TC, và yêu thương nắm lấy anh em, Bác đã cho chúng con một chứng từ sống động về tinh thần Phục-Vụ theo gương Thầy Chí Thánh. Cám ơn Bác đã dầy công gầy dựng, đặt để cho PT những nội quy, cơ cấu, chương trình, « **không phải để làm chết ngộp hay hạn chế, nhưng chính là để làm giàn cho cây nho tựa vào khi tăng trưởng và sinh hoa kết trái** » (*)

Lập lại lời cam kết của ĐH Ultreya Âu châu lần 2 tại Champigny vào tháng 07/2006, tất cả PT chúng ta cùng quyết tâm với nhau :

- **Trung thành với Giáo Hội và Đoàn Sủng của Phong Trào**
- **Đổi mới nhiệt tình, đổi mới phương pháp và cách trình bày**
- **Góp ý canh tân sinh hoạt trong ba giai đoạn Cursillo : tiền Cursillo, khóa ba ngày, Hậu Cursillo.**
- **Vui sống Ngày Thứ Tư trong chân tình huynh đệ cursillista, khiêm tốn chấp nhận và kính trọng nhau, yêu chuộng hòa giải, tha thứ, cổ xúy hiệp nhất, giúp đỡ nhau khi cần.**
- **Trung thành đến THL, Ultreya, xây dựng lại cho mạnh hơn các sinh hoạt hội nhóm.**

Nguyện xin TC Ba Ngôi là Tình Yêu Bất Diệt, Mẹ Maria, Thánh Cả Phaolô, thánh bổn mạng của PT, và các Thánh Tử Đạo VN luôn giữ gìn bác được đầy đủ sức khoẻ, để bác tiếp tục hỗ trợ tinh thần và hướng dẫn chúng con qua vai trò cố vấn, nhất là trong giai đoạn chúng ta phải nỗ lực hướng về việc chuẩn bị cho hai khóa cursillo của mùa hè 2009.

Xin thương kính chào Bác.

ĐH Ultreya Mừng Lễ Kitô 23.11.2008
Ban Thư Ký - Đại diện các anh chị cursillistas của PT Châu Âu ngành Việt Nam

(*) Trích « Bút ký Về Nguồn – Hành Hương Malloca » - Sheelag Winston (cursillista Canada) ■

Quà kỉ niệm

Ban Điều Hành 2008-2009

BAN ĐIỀU HÀNH PHONG TRÀO CURSILLO NGÀNH VIỆT NAM TẠI PHÁP VÀ ÂU CHÂU NIÊN KHÓA 2008 – 2009

Đức Ông Joseph Mai Đức Vinh,
thừa ủy nhiệm Đức Hồng Y Tổng Giám Mục Paris,
Giám đốc linh hướng Phong trào Cursillo ngành VN tại Pháp và Âu Châu,
chiếu nhu cầu và đề nghị của chủ tịch Ban Điều Hành, nay công bố danh sách BĐH Phong Trào Cursillo Âu Châu niên khóa 2008 – 2009.

Giám đốc linh hướng : *ĐÔ Joseph Mai Đức Vinh*
Phụ tá linh hướng : *Ptvv. Ignacio Nguyễn Văn Thạch*
Chủ tịch : *Anh Joseph Nguyễn Minh Dương*
Phó chủ tịch I : *Anh Pierre Huỳnh Chấn Thinh*
Phó chủ tịch II : *Chị Agnès Nguyễn Cẩm Tuyết*

Ban Thư ký : *Anh Joseph Mai Xuân Thu & Chị Anne Lâm Thị Ngọc Cương*
Thủ quỹ : *Chị Joselyne Đỗ Thị Tuyết Mai*
Ban cố vấn : *Anh Jean Bosco Đào Văn, Anh Jean Trần Đức Tường & Chị Marie Thérèse Phạm Công Sửu*
Phụ trách Ultreya : *Anh Joseph Nguyễn Minh Dương & Anh Pierre Huỳnh Chấn Thinh, Chị Agnès Nguyễn Cẩm Tuyết*
Phụ tá Ultreya : *Anh Paul Nguyễn Tân & chị Marie Ngô Thị Minh Trân*
Phụ trách Trường Lãnh Đạo : *Ptvv. Ignacio Nguyễn Văn Thạch*
Phụ tá Trường Lãnh Đạo : *Anh Ernest Marc Lương Huỳnh Ngân & Anh Pierre Phạm Đức Vượng*

Khối Tiền Cursillo
Trưởng khối : *Chị Micheline Trần Thị Kim Chi*
Phụ tá : *Anh Joseph Trần Huynh - Chị Marie Hoàng Thị Lan – Maria Plattier Thị Thọ - Anh Pierre Huỳnh Chấn Thinh - Chị Marie Đào Kim Phượng*

Khối Hậu Cursillo
Trưởng Khối : *Anh Joseph Many Hùng*
Phụ tá : *Anh Mathieu Vũ Ngọc Hiện - Chị Anne Vũ Thị Nguyệt - Chị Anne Lâm Thị Ngọc Cương - Chị Joselyne Đỗ Thị Tuyết Mai - Anh Michel Beaugendre - Chị Marie Beaugendre Thị Liên*

Khối Ba Ngày
Trưởng khối : *Anh Ernest Marc Lương Huỳnh Ngân*
Phụ tá : *Anh Pierre Trần Thiệu Đức - Anh Joseph Phạm Trung Hiền - Anh Jean Paul Lê Văn Bửu - Chị Marie Madeleine Phan Thị Bích Vân - Anh Joseph Mai Xuân Thu - Chị Micheline Trần Thị Kim Chi*

Báo chí : *Anh Pierre Phạm Đức Vượng - Anh Joseph Phạm Trung Hiền - Chị Marie Đào Kim Phượng - Chị Thérèse Đỗ Thục Hiền*
Phụng vụ & Thánh ca : *Anh Joseph Phạm Trung Hiền*
Palanca : *Anh Pierre Trần thiệu Đức - Chị Jeanne Trần Mộng Hương*

Lễ Chúa Kitô Vua - ngày 23/11/2008
ĐÔ. Joseph Mai Đức Vinh

CHÚA SẼ ĐẾN HAY ĐÃ ĐẾN ?

Những ngày chờ 'ăn Noël' đại lễ rất đáng yêu của mọi người, già trẻ lớn bé, cả giàu lẫn nghèo, cô đơn hay lắm bạn, ai nấy lo nghĩ, tính toán 'ngân sách ăn lễ', lập chương trình vui chơi trong gia đình, hội đoàn v.v… Các ca đoàn nhà thờ cũng như tất cả các nhà thờ không có ca đoàn hằng ngày rập tiếng hát lên những thánh ca Mùa Vọng tuyệt vời gợi cảm, nói lên tâm tình tha thiết nguyện xin, khao khát trông chờ Noël, chờ Chúa đến…

Bận rộn tổ chức lễ lạc có khi nhức cái đầu…Đến đỗi nhiều khi quên đi một người nơi thì ngồi một góc hiu quạnh nhà thờ, chỗ khác giữa nhà thờ, ở đâu người ấy cũng cô đơn, ở nơi nào người ấy cũng thiết tha khao khát một hội ngộ thật êm đềm với ai đó !... Thương quá !... Người đó là ai ?...Rất dễ thấy ! Nếu không nhận ra, xin mời xem ở phần cuối.

Một Màn Đi Giây…

Để nối lại tình thân với một số anh chị cursillista lâu ngày vắng mặt, thử một màn 'đi giây'. Không phải đi giây như gánh xiệc, làm cho người ta hồi hộp muốn đứng tim mà là đi giây thân tình nhẹ nhàng, dễ dàng, vui thích : giây điện thoại. Để tìm lại, nghe lại, thưởng thức những tiếng cười, tiếng nói thân thương của những ngày nhộn nhịp mở khoá, những chiều ultreya vui mừng tái hợp, hay những giờ phút cảm động tay bắt mặt mừng của hội nhóm, liên nhóm, hay sinh hoạt đặc biệt của phong trào, hoặc tụ họp thân hữu trong các gia đình.

*** Thăm anh Nguyễn Tấn Phước** - « Allo, Phước đây…Ô là la ! … Gió nào thổi tới !.. Ấm !…Mát ! Đã quá !..'Một tay nắm Chúa một tay nắm anh em' phải không ? » *…(N.T Phước, khoá 1 ở Eragny/Oise, cách giáo xứ chừng 30 cây số)*

Và chúng tôi vào chuyện : trên trời dưới đất, chính trị, kinh tế, xã hội, văn nghệ lung tung. Lâu ngày không gặp nhưng vui cười như mới gặp nhau đâu đây. Anh nói: « Mình lâu ngày sức khoẻ suy kém nhiều…tứ tung ! Cặp giò không còn đủ sức đưa mình đi xa. Bà xã cũng có những vấn đề sức khoẻ. Xin anh chị em cầu nguyện cho chúng tôi »

Anh hỏi thăm sinh hoạt của Phong trào, về từng người đã quen biết trong những khoá từ 20 về trước. « Bây giờ ở nhà lấy Bản Tin làm 'mối giây liên lạc thân tình', làm 'bàn tay nắm Chúa' của Phong trào đưa ra cho anh chị em mình 'nắm tay' nhau »…

Hỏi nhân dịp 'Năm kính thánh Phaolô' anh có cảm nghĩ gì chia sẻ ? Anh Phước vui sướng nhắc lại lời vàng ngọc của thánh quan thầy :'Tôi sống, nhưng không phải tôi sống mà chính là Chúa Giêsu sống trong tôi'. *(Ga 2, 20)*

Là thi sĩ, để diễn đạt cho gần gũi hơn, anh lấy câu nói quen dùng của người mình : ***'anh với em tuy hai mà một'***……

*** Anh Chị Nguyễn Kim Hải** : « Allo »!... Nhận ra ngay người 'đi giây', chị Nguyễn Kim Hải, khoá 4, ở Montigny-les-Cormeilles (cách giáo xứ 20 câysố) cười rất vui, như vồn vã đón khách thân vô nhà. Trong khi hỏi thăm nhau, chị tâm sự : « …Hằng ngày tôi tạ ơn Chúa cho tôi cứ còn cho đến ngày nay… khi khoẻ khi mệt, mệt nhiều hơn khoẻ,…Nhưng tôi hết sức hết lòng cậy trông… rồi cứ êm êm tà tà mà sống… trên lầu 6 toà nhà này, như làn mây lờ đờ bay. Có lúc thang máy nằm nghỉ cả tháng… may có con cháu cũng thường về đỡ lên đỡ xuống đi đó đi đây khi buộc phải đi… Tôi nhớ cursillo lắm chứ ! … Nhờ các anh chị em lân cận và liên nhóm cursillo vẫn lui tới thăm. Cho nên thỉnh thoảng được một ngày khỏe thật thì nhờ một anh đến chở đi họp liên nhóm… Đi họp được, tôi thấy vui quá vui, khoẻ thật khoẻ. Chỉ tiếc chưa trở lại ultreya. Nhưng hằng ngày, vợ chồng chúng tôi cầu nguyện đều đều…vài cữ, vài giờ ...cho mọi người, cho Phong trào. Coi như làm palanca »…

Nói về ông anh : « ông nhà tôi thì cũng bắt đầu yếu chân yếu cẳng… Tội cho ông, mệt hơn mấy năm trước mà cứ phải gánh vác tôi luôn…Thỉnh thoảng ông cũng có thể ra đi…nhưng tùy theo tôi có khoẻ và đi được thì ông cùng đi với tôi. Tôi mà nằm thì ông cũng phải nằm…(nhà) thôi » !...

Ông anh và bà chị đều « Mong ngày nào có thể trở lại một ultreya thì tuyệt vời !...Bây giờ thì vẫn theo dõi sinh hoạt của Phong trào, qua anh chị em và qua Bản Tin »…mà anh chị đều yêu thích.

(Anh Nguyễn Kim Hải khoá 3 , từng công tác ban tài chánh và nhiều năm phụ tá ban giảng huấn. Chị Hải nhiều năm trợ tá các khoá, từ Rungis đến Paris)

Vẫn như thuở nào, anh cười om sòm : «mình cứ nhớ mãi những ngày lăng xăng trợ tá mà sinh hoạt với những giờ thâm trầm cầu nguyện, nghiêm túc kỷ luật, nhưng có nhiều lúc cũng cười vui nghịch ngợm một cách thanh lịch. Xong rồi mệt mỏi ngả lưng thiếp đi như quy tiên vài phút…Bây giờ mơ được trở lại trợ tá hai khoá 25-26. Được thì tuyệt trần » .

Về chuyện 'ăn Noël' mừng Chúa sẽ đến, ông anh gợi ý : « Chúa thì đã đến từ lâu, Chúa vẫn còn ở đó với chúng mình. Không biết mình có quên đến với Chúa hay không. Mới cách đây hai tuần, dịp tôn vinh Thầy là Vua, Phúc Âm *(Mt 25, 31-46)* kể chuyện Ngài đi đến nơi nầy nơi nọ xin ăn, xin uống, xin thuốc, xin viếng thăm v.v… »

Trao đổi với nhau, chúng tôi có cảm nghĩ như Ngài muốn đi đến những chỗ tối tăm, những chốn ưu sầu, những nơi không còn hy vọng…Ở đâu ? Hình như Ngài ước muốn cursillista chúng mình tìm địa chỉ và cùng đi với Ngài thì phải. Đi tặng quà Noël là ánh sáng, là niềm vui, là yêu thương, là hy vọng v.v…đến những nơi còn tối tăm, những chốn ưu sầu, thất vọng, đầy hận thù ghen ghét…để cùng nhau 'ĂN NOËL'. Ngày nào cũng tốt, tốt nhứt là NGÀY THỨ TƯ theo lịch Cursillo, chớ không chỉ vào ngày 25 Décembre.

Chuyến 'đi giây' sẽ còn tiếp tục dem lại thêm nhiều tin về quí anh chị cursillista.

Rất Đều Nhóm Troyes Sinh Hoạt

Kỳ nầy có tin từ Troyes : Vui lắm Tin cho biết anh chị em sinh hoạt đều đặn hằng tháng. Đặc biệt thứ Bảy 22-11-08 nhóm đã mời Cha HỘI (Dòng Chúa Cứu Thế) du học tại Paris đến họp tại Troyes, dâng Thánh Lễ và ban bí tích hoà giải cho 34 người trong Cộng đoàn và Cursillista. Tiếp sau phần tâm linh có thêm chút tiệc thân mật, ấm cúng.

HCT ■

MẮT

«Lạy Ngài, xin cho tôi được nhìn thấy»

Vào một buổi tối, trong chương trình sinh hoạt xã hội của nhóm phóng viên đài truyền hình CNN, người ta đã ghi lại công tác của nhóm thiết kế nội thất tại Hoa Kỳ.

Đối tượng trong công tác của nhóm bữa đó là một gia đình đang gặp khó khăn trong nhiều vấn đề: người cha lâm cảnh thất nghiệp, bà mẹ mắc chứng bệnh nói ngọng nên bà thường gặp khó khăn nhiều trong giao tiếp, người con trai lớn, chừng mười sáu mười bảy tuổi, hãy còn trong lứa tuổi học trò, cậu chưa gánh vác được gì trước khó khăn hiện tại của gia đình, và đặc biệt cậu trai út, đã bị mù sau một tai nạn. Phòng ốc trong căn nhà họ cư ngụ, rộng rãi nhưng rất ngổn ngang, đồ gia dụng đều là những thứ rẻ tiền và cũ kĩ. Bên cạnh những khó khăn mà mọi thành viên trong gia đình đang phải đối phó, khung cảnh nội thất nơi căn nhà càng làm cho cuộc sống của họ nặng nề thêm!

Sau chuyến thăm, quan sát, và trao đổi với mọi thành viên trong gia đình nọ, anh trưởng nhóm công tác xã hội đề nghị với họ cho nhóm thiết kế lại nội thất căn nhà họ đang cư ngụ. Được sự đồng ý, nhóm đã bắt tay ngay vào việc. Trong thời gian thi công, gia đình đã tạm trú nơi khác.

Với nhiệt tình và những bàn tay chuyên môn, công việc đã hoàn thành tốt đẹp trong thời gian kỷ lục. Những chủ nhân của căn nhà được mời trở về tiếp nhận căn hộ đã được tái thiết.

Từ màu sắc, vật dụng, giường tủ, bàn ghế…đã làm ngỡ ngàng mọi thành viên trong gia đình. Họ vui sướng ôm chầm lấy những ân nhân, ứa lệ vì vui sướng và không ngớt lời cám ơn. Duy chỉ có cậu trai út không thấy để lộ vui sướng như mọi người hiện diện. Cậu có nhìn thấy gì đâu mà hân hoan vui sướng! Trước mắt cậu, tất cả là một màn đêm dầy đặc! Khả năng tiếp xúc với ngoại cảnh, trước những đổi thay mới là hai bàn tay. Vâng! Duy nhất chỉ có hai bàn tay ! Người ta dẫn cậu tới phòng từng dành riêng cho cậu nay cũng đã được đổi thay hoàn toàn, bên cạnh bàn làm việc, nhóm công tác đã mua tặng cậu một chiếc keyboard và một đàn guitar, từ nhỏ khi còn sáng mắt, cậu đã từng mê âm nhạc. Sờ soạng từng vật dụng với hai bàn tay kể cả hai cây đàn, những vật mà trước đây cậu đã từng ưa thích. Ai nấy chăm chú theo dõi phản ứng của cậu. Ngoài động tác tiếp xúc với mọi vật bằng hai bàn tay, người ta chỉ thấy cậu chậm rãi hỏi tới màu sắc của từng vật dụng mà cậu đụng chạm tới!

Niềm thương cảm đã lộ rõ trên nét mặt từng người trước thảm cảnh mù lòa của cậu bé!

Có ở trong cảnh ngộ mới hiểu nỗi vùng trời tăm tối của những người khiếm thị, mới thấy nỗi gian truân khi thiếu vắng khả năng, vai trò của con mắt.

Người xưa đã từng nói: «*Có đau mắt mới thương kẻ mù*»

Không gian quanh cuộc sống với muôn màu sắc: bầu trời cao xanh thẳm, những giải mây trắng lững lờ trôi, những cánh chim dệt cảnh trên nền trời, mùa xuân trong muôn sắc hoa, mùa thu lá úa có nai vàng ngơ ngác, mùa hạ nắng ấm với muôn trái trĩu cành, và mùa đông phủ ngập hoa tuyết…. Với người đối diện họ hiểu sao được thế nào khi ai đó giới thiệu cậu nọ khôi ngô tuấn tú, cô kia mắt biếc mày ngài…

* Với người sáng mắt, cảnh sắc không gian cuộc sống trải rộng trước mắt

* Nhưng với kẻ mù lòa, họ làm sao hiểu nổi, làm sao tiếp cận được màu sắc không gian bao quanh cuộc sống?!

Chính vì cảnh khốn cùng đó, vì cuộc sống dầy đặc của bóng đêm mà anh mù tại Giêricô mừng rỡ khi nghe biết Đức Giêsu đang đi ngang qua con đường hằng ngày anh từng ngồi khất thực.

Thánh sử Luca ghi lại: **« Anh ta liền kêu lên rằng : «Lạy ông Giêsu, con vua Đavit, xin dủ lòng thương tôi! »** (Lc. 18:38)

Mong ước của anh không đơn thuần, nhưng rõ ràng lắm gian truân. Đám đông đang chen lấn vây quanh Đức Giêsu là một cản trở. Họ bực bội vì tiếng van xin lải nhải của anh. Thánh sử Luca đã ghi rõ điều đó: ***« Những người đi đầu quát nạt, bảo anh im đi***…» (Lc.18:39)

Nhưng ước muốn mãnh liệt : « …***Được nhìn thấy »*** là sức mạnh giúp anh thắng lướt gian truân từ đám đông. Thánh sử Luca đã ghi lại hình ảnh đó: « ***Nhưng anh càng kêu lớn tiếng »*** (Lc.18:39)

Ước nguyện tha thiết đầy tin tưởng của anh đã được đáp trả.

Chúa Giêsu hỏi anh: **« Anh muốn tôi làm gì cho anh ?»** (Lc.18:41)

Cuộc sống khất thực bữa no bữa đói, ngày ngày dầm dãi nắng mưa… Thật gian truân với miếng cơm từng ngày, nhưng không thấy anh nắm lấy cơ hội xin Đức Kitô cho mình thóat cảnh túng quẫn, lầm than, nhưng nguyện ước duy nhất là xin cho anh được nhìn thấy:

« ***Lạy Ngài, xin cho tôi được nhìn thấy*** » (Lc.18:41)

Sau bao tháng năm của quãng đời tăm tối, giờ đây, **Trời Mới-Đất Mới** đã mở ra trước mắt anh.

Nỗi gian truân của cậu bé trong câu truyện trên, nỗi thống khổ của quãng đời dĩ vãng nơi người mù thành

Giêricô mới chỉ là gian truân thống khổ của căn bệnh MÙ LÒA thể lý.

Nhưng căn bệnh MÙ LÒA tâm linh, gian truân, thống khổ khôn lường đã và đang là đêm tối dầy đặc phủ lên xã hội con người.

Người đồng hương đương thời Nasareth xưa đã từng mắc chứng bệnh trầm kha này:

«***Ông này không phải là con ông Giuse đó sao***?» (Lc. 4: 22)

Họ thuộc lớp người đã từng bị Chúa Kitô cảnh cáo ***«Chúng nhìn mà không nhìn*** » (Lc.8:9)

Dù đã từng ba mươi năm Đức Kitô hiện diện bên họ, nhưng mắt họ vẫn mù lòa không nhìn ra Ngài! Và bao giáo huấn, muôn Lời hằng sống không mang lại lợi ích gì cho họ! Như Chúa đã từng phàn nàn : Chúng **nghe mà không hiểu** » (Lc.8:9).

Chính các môn đệ đã từng nhiều ngày tháng bên Thầy, vậy mà các ông có lúc đã vẫn không nhìn ra Thầy mình là ai!:

Tin Mừng theo thánh Luca đã ghi lại sự kiện đó : «**Một trận cuồng phong ập xuống hồ…**» Đang khi Thầy trò trên thuyền, thấy sóng gió các môn đệ hỏang hốt kêu la : « **Thầy ơi Thầy, chúng ta chết mất !** ». Sau khi đã truyền cho sóng gió lặng yên, Chúa Kitô đã khiển trách các môn đệ: « **Đức tin anh em ở đâu?!** » (Lc. 8:28)

Thắc mắc ngỡ ngàng khi thấy sóng gió đã vâng lệnh Thầy trở lại yên tĩnh đã cho thấy hiện trạng nơi các môn đệ khi các ông hỏi nhau, như thánh sử Luca ghi lại:

« **Người này là ai mà ra lệnh cho sóng gió, và sóng gió phải nghe lệnh?** » (Lc.8:28).

« ***Anh Em Có Mắt Mà Không Nhìn, Có Tai Mà Không Nghe*** ! » (Mc. 8:18)

Căn bệnh trầm kha này ngày một trầm trọng, nó mang một thứ vi trùng vô cùng nguy hiểm đang xâm nhập vào mọi lãnh vực xã hội nhân loại ngày nay, trong đó có tôi, có bạn. Vì mang chứng KHIẾM THỊ nên ***« Nhìn mà không Nhìn*** » (Lc.8:9) !

Bóng đêm dầy đặc ích kỷ, kiêu căng đã và đang sản sinh:

- Hận thù, muốn loại trừ nhau

- Tôn thờ chủ nghĩa duy vật

- Tham vọng, hưởng thụ, vật chất…đã và đang là đám đông ồn ào át lời mời gọi của Đấng là Chân Thiện Mỹ, là nguồn mạch an bình. Là Tình Yêu, là cùng đích cuộc sống.

Những hiện trạng tiêu cực trên đã và đang là chứng Bệnh MÙ LÒA dẫn con người sờ soạng trong bóng đêm dầy đặc, ngăn cản nhãn giới chúng ta hướng tới Ánh Sáng Vĩnh Cửu, đang là nguy cơ MÙ dắt Mù sẽ sa xuống hố. Chị Chiara Lubich đã từng nhận định : con người ngày nay, đã đánh mất Thiên Chúa, và tạo ra cho mình một vực thẳm, càng loay hoay muốn lấp đầy, họ càng bị sa lầy!

Một Saolê khi chưa nhìn ra Đức Kitô «Vẫn hầm hầm đe dọa giết chóc đối với các môn đệ Chúa Giêsu» (Cv. 9:1) như Tông Đồ Công Vụ tường thuật đã hòan tòan thay đổi khi Sự « MÙ LÒA » được Chúa Kitô chữa lành (Cv. 9:3-18).

Suốt quãng đời còn lại của thánh nhân là kết tụ Đức Mến Nồng Nàn.

Saolê những ngày xưa « hầm hầm đe dọa giết chóc truy diệt môn đệ Chúa …»

Thì Phaolô hôm nay nhiệt thành, say sưa rao giảng Đức Kitô chịu đóng đinh.

Tông đồ Phaolô hôm nay hòan tòan tan biến trong Đức Kitô :

« ***Tôi sống nhưng không phải là tôi***

Mà là Đức Kitô sống trong tôi » (Gl. 2: 20)

Mọi phút giây đời người, mọi cảnh ngộ cuộc sống, và không gian, vạn cảnh diễn biến từ hừng đông tới chiều tà, liên hệ giữa người với người sẽ tràn đầy an vui, thắm đẹp nếu tất cả đều được nhìn qua LĂNG KÍNH TÌNH YÊU CHA TRÊN TRỜI.

Súng đạn sẽ trở thành lưỡi hái lưỡi cày, hận thù sẽ được thay thế bằng bài ca Đức Ái khi MẮT ta được mở ra, bệnh mù lòa được chữa lành.

« LẠY NGÀI, XIN CHO CHÚNG CON ĐƯỢC NHÌN THẤY »

Cảm nghiệp trước Ánh Sáng Giáng Sinh

Duy Bình ■

THÔNG BÁO CỦA BAN BIÊN TẬP

Ban điều hành PT chúng ta đã được Đức Ông linh hướng chuẩn nhận các thay đổi nhân sự. Để mọi việc được linh hoạt, từ nay xin quí anh chị gửi bài vở đóng góp cho bản tin hàng tháng đến địa chỉ :

email ban biên tập :

cursillo.vn.auchau@gmail.com

hoặc qua bưu điện :

M. Phạm Đức Vượng

9 place d'Anjou - 95120 Ermont, France

Nội dung bài viết cần thiết hơn hết chính là những suy tư, cảm nghiệm, chứng từ của ngày thứ tư mà quí anh chị muốn hay cần chia sẻ cho nhau.

Hạnh phúc đơn sơ

Từ đầu mùa Vọng cho đến Giáng Sinh, ai trong chúng ta lại không náo nức tìm xem hang đá trong nhà thờ nơi mình thường hay đi lễ hay trong những thánh đường khác khi mình có dịp viếng thăm. Nhưng mình đi xem hang đá làm gì ? Mình đi tìm xem gì trong những hang đá đó ? Xem tượng Đức Mẹ và Thánh Giuse có đẹp không… Xem cách bố trí của hang đá có gì độc đáo… Hay ta đi tìm một cảm xúc vì biết rằng hang đá của Chúa Hài Đồng sẽ chuyên chở một sứ điệp nào đó đến chúng ta năm nay ? Và rồi chúng ta sẽ dừng lại trước một cảnh vật đơn sơ, nghèo nàn nhưng gợi nhớ một sự việc lạ lùng không tưởng trong lịch sử loài người là sự việc con Thiên Chúa hạ sinh trong máng cỏ giữa chốn bò lừa.

Mỗi khi đứng trước một hang đá « *quá đẹp* », tôi thường thất vọng và cảm thấy tác giả của hang đá này đã đi « *trật đường rầy* » rồi. Vì hang đá của Chúa Hài Đồng phải phản ảnh sự hạ xuống tận cùng của Con Thiên Chúa uy quyền đến chốn bần hàn tột cùng của con người, để từ đó đi đến cứu chuộc tất cả nhân loại từ kẻ nghèo hèn đến người giầu sang, nếu như người giầu sang có một tâm hồn khó nghèo.

Tôi thử tưởng tượng nếu Chúa Hài Đồng sinh ra vào mùa đông năm 2008 tại nước Pháp, có lẽ ngài sẽ chọn sinh ra giữa những người vô gia cư (sdf) và chia sẻ những đêm buốt giá với một tấm carton lượm ở siêu thị làm mền. Và ngài sẽ là một đứa bé sẽ không nhận được một món quà đắt tiền nào cả so với những đứa bé đang nóng lòng chờ đợi đêm giáng sinh để nhận những món quà mà ông già nô-en sẽ đem tới. Áo quần mà mẹ ngài mặc cho con chắc chắn sẽ không đắt tiền, không sang trọng như những áo quần mang những nhãn hiệu thật kêu mà nhiều cha mẹ vn thường hãnh diện và khoe với bạn bè.

Nhìn ngắm Hài Nhi Giêsu giữa sự trơ trụi, không một chút hào nhoáng vật chất, bỗng dưng tôi chợt thấy « *không khí* » chuồng bò thật là « *dễ thở* »… Cái *đơn sơ* tột cùng đó như một « *giải phóng* » cho tôi, một khởi điểm mới cho một cuộc sống mang một ý nghĩa hoàn toàn mới mẻ ! Ôi chân lý là đây ! Hạnh phúc thật là đây ! *Đơn sơ và trung thực* !

Cả cuộc đời Chúa Giêsu là một đời sống đơn sơ và trung thực. Cả cuộc đời của Đức Maria và của thánh Giuse là những đời sống đơn sơ và trung thực.. Trong khi cuộc đời quá khứ của tôi không ít thì nhiều là rắc rối, rườm rà, là « lễ nghi », ràng buộc…

Đơn sơ là không lệ thuộc vào những ràng buộc, lễ nghi thái quá của xã hội và của con người về cái « vỏ » bề ngoài : chưng diện áo quần, xe hơi, vàng bạc, máy móc, nhà cửa, du lịch, vv… để khoe khoang, để so sánh, để khinh khi, đánh giá, hay để mặc cảm, khổ sở,vv…

Đơn sơ là không trói buộc mình và người khác vào những « tục lệ » vô lý và vô ý thức như những món quà đắt tiền phải tặng trong khi người tặng không có phương tiện nhưng để khỏi mang tiếng là hà tiện hay không biết điều…

PHONG TRÀO CURSILLO
Mr. Giuse Nguyen Minh Duong
4 Place Watteau
95120 Ermont—France
Tél: (+33) 0 172 532 958

JOURNAL

Dest :

Sống trung thực là trung thực trong *bậc sống*, *hoàn cảnh* và *bổn phận* của mình.

Sống trung thực là « *chấp nhận sự thật* » dù sự thật đó có ra sao ; là *sống thật* với chính mình, với tha nhân và trước mặt Chúa. Chấp nhận sự thật là khi tôi dám « thú thật » là tôi không đủ khả năng để nhận và chu toàn một trách nhiệm được giao phó. Chấp nhận sự thật khi sức khỏe của tôi có hạn, đầu óc chậm chạp, tay chân đau nhức. Chấp nhận sự thật khi tiếng tăm của tôi không còn và dần dần bị lãng quên trong môi trường sinh hoạt lâu năm. Chấp nhận sự thật khi con cháu mình đã lớn và nay đã « *thông thái* » hơn mình nhiều. Chấp nhận sự thật khi Chúa Thánh Thần soi sáng cho mình nhìn thấy những khuyết điểm, bất toàn nơi chính mình.

Sống trung thực là nhận ra giá trị của người khác và vui mừng cho họ một cách thật tình.

Sống trung thực là nhìn nhận mỗi người như một người được Thiên Chúa coi trọng và muốn tôi coi trọng.

Sống trung thực là nói lên sự thật khi cần thiết dù bất lợi hay phiền toái cho tôi.

Sống đơn sơ và trung thực là một niềm vui và hạnh phúc mà tôi đã tìm được ở hang đá giáng sinh.

Xin cầu chúc cho các anh chị niềm vui và hạnh phúc đó. De Colorès.

Giáng Sinh 2008 - Phương Vy ■